**TOÁN**

**CHIA SỐ CÓ BA CHỮ SỐ CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Thực hiện được phép chia số có ba chữ số cho số có một chữ số. Tính nhẩm được các phép chia số tròn trăm cho số có một chữ số và trong một số trường hợp đơn giản.

- Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia số có ba chữ số cho số có một chữ số.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giao tiếp toán học. Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập. Tham gia trò chơi, vận dụng. Hoạt động nhóm.

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập. Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**III. CAÙC HOAÏT ÑOÄNG DAÏY HOÏC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TL** | Hoaït ñoäng cuûa GV | Hoaït ñoäng cuûa HS |
| 5/  25/  5/ | **A.Hoạt động mở đầu**  Khởi động: Cả lớp tham gia trò chơi : Gọi tên  Kết nối  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới   1. **Hình thành kiến thức mới và luyện tập**   **1.Khám phá**  - GV cho HS quan sát hình vẽ.  - Gọi 3 HS đọc lời thoại của Rô-bốt, Mai, Việt  - Nêu câu hỏi gợi ý để giúp HS giải bài toán bằng cách sử dụng phép chia ( Rô-bốt và Mai ) ta có phép tính: 312: 2 = ?  - GV hướng dẫn HS nêu từng bước tính và thực hiện    - 3 chia 2 được 1, viết 1.  1 nhân 2 bằng 2; 3 trừ 2 bằng 1.  - Hạ 1, đươc 11; 11 chia 2 được 5, viết 5.  5 nhân 2 bằng 10; 11 trừ 10 bằng 1.  - Hạ 2, được 12; 12 chia 2 được 6, viết 6.  6 nhân 2 bằng 12; 12 trừ 12 bằng 0.  312 : 2 = 156  ( Mai và Việt ) ta có phép tính: 156 : 5= ?    - 15 chia 5 được 3, viết 3  3 nhân 5 bằng 15; 15 trừ 15 bằng 0  - Hạ 6; 6 chia 5 được 1, viết 1.  1 nhân 5 bằng 5; 6 trừ 5 bằng 1  156 : 5 = 31 ( dư 1)  **2.Hoạt động:**  **Bài 1: Tính**  **-** Yêu cầu HS làm việc cá nhân thực hiện các phép tính đã đặt tính sẵn  - GV Nhận xét, tuyên dương  **Bài 2:**  - GV cho HS đọc yêu cầu của bài và suy nghĩ cách làm  - GV chia nhóm 2, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: Số?**  - GV chia nhóm 4, các nhóm làm việc  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  **C.Hoạt động Vận dụng**  **-** GV tổ chức trò chơi hái hoa để học sinh thực hiện được phép chia số có ba chữ số cho số có một chữ số.  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia trò chơi    - HS lắng nghe  - HS quan sát  - HS đọc lời đối thoại  - HS tìm hiểu bài toán  - HS theo dõi và thực hiện  - Một số HS nêu lại cách thực hiện    - HS làm bài và trình bày kết quả      - HS đọc bài toán và phân tích  - HS làm bài:  Bài giải  Cửa hàng đã đóng số hộp táo là:  354: 6 = 59 ( hộp)  Đáp số: 59 hộp táo  - HS làm việc theo nhóm và trình bày kết quả:  144 m : 3= 48m;  264 phút : 8= 33 phút;  312ml : 6 = 52 ml;  552g: 4 = 138g  - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS lắng nghe |

*IV.Điều chỉnh sau bài dạy*

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**